

I. Sơ lược sinh bệnh học

Viêm giáp Hashimoto còn được gọi là viêm giáp thâm nhiễm lymphô. Là một bệnh phát triển trong khung cảnh tự miễn, kháng giáp, song bệnh cần và bệnh sinh chưa được làm sáng tỏ hoàn toàn. Bệnh có thể gặp ở mọi lứa tuổi, thường từ 30 đến 50 tuổi, đa số gặp ở nữ (chiếm từ 90%), quanh thời kỳ mãn kinh. Tất cả bệnh nhân đều có kháng thể kháng thyroglobulin, hầu như có thể dẫn đến suy giáp. Bệnh được Hashimoto mô tả lần đầu vào năm 1912. Bệnh Hashimoto có thể chẩn đoán bằng cách hút kim nhô: tình trạng thâm nhiễm nặng lymphô bào và có tế bào Hurthle.

II. Lâm sàng

Viêm giáp Hashimoto thường phát triển từ từ, không rõ ràng, nhưng đôi khi cũng xảy ra nhanh chóng. Có thể có triệu chứng viêm nhiễm tại chỗ với bướu giáp lớn và phì đại, lan tỏa và đôi khi sưng. Một số bướu giáp cứng, đàn hồi, một số nhô, di động theo nhịp nuốt. Không có đau và không chèn ép. Nhưng đôi khi triệu chứng có biểu hiện của viêm giáp, kèm theo đau và khó nuốt. Chức năng tuyến giáp có thể bình giáp, suy giáp hoặc cường giáp tùy thuộc vào giai đoạn.

Cường giáp gặp ở hai dạng:

+ Sốt và thoát qua do tăng tiết tuyến giáp, làm phóng thích thyroxin, đồng thời trung gian phóng xạ thyroxin và không có lợi ích.

+ Kéo dài: cường giáp kéo dài do có sự hiện diện TSI. Đồng thời trung gian phóng xạ cao, có thể có lợi ích do chế độ tự miễn. Bệnh tiến triển lâu, nhu mô tuyến thoái triển dần kèm theo xơ hóa, sẹo, có thể dẫn đến suy giáp, phù niêm.

Viêm giáp Hashimoto và chẩn đoán giải phẫu bệnh

Viết bởi Biên tập viên

Thứ ba, 12 Tháng 6 2012 21:00 - Lần cập nhật cuối Thứ sáu, 15 Tháng 6 2012 15:18

III. Chẩn lâm sàng

+ Hội chứng viêm không đặc hiệu.

+ Các thăm dò tuyến giáp: tuyến giáp lớn, tập trung iode phóng xạ không đồng đều, nồng độ kích thích giáp (T3, T4) thay đổi, tăng giai đoạn đầu, giảm giai đoạn sau. TSH giảm giai đoạn đầu và tăng khi suy giáp.

+ Rối loạn miễn dịch:

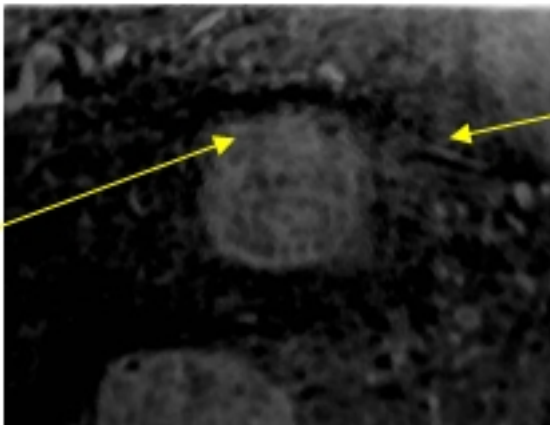
- Kháng thể kháng TG: hiệu giá rất cao trên 1/25000.
- Kháng thể kháng MIC tế bào giáp: hiệu giá 1/1000
- Kháng thể kháng Peroxydase (+).
- Các test miễn dịch tế bào như dịch vùi tế bào lympho, kháng thể phagocytosis.

IV. Chẩn đoán giải phẫu bệnh

* Mô bệnh học

1. Dị thể: Tuyến giáp to vừa, 2 đến 3 lần bình thường, lan tỏa đều hai thùy. Cấu trúc tiểu thùy vẫn được bảo tồn, vỏ nang nguyên vẹn, mật độ chất dịch giáp cao su, diện cắt màu vàng nhạt hay xám nhạt, giòn như thạch.

2. Vi thể: Có sự thay thế rõ của nhu mô tuyến giáp bằng các tế bào lymphô (kể cả lympho bào chuyển đổi, tế bào plasma, nguyên bào miễn dịch), đôi khi tế bào, thậm chí hình thành các nang lympho tân tạo với trung tâm mầm sáng. Đôi khi có xơ hóa cục bộ. Nang nang tuyến sót lại thì teo, chứa ít keo loãng, hoặc tế bào khổng lồ tế bào chứa keo. Biểu mô nang tuyến biến đổi đa hình, phổ biến là nang tế bào trần cao, bào tương giàu axit (oncocyte), tế bào Hurthle hay tế bào Askanazy, đặc trưng bằng nhiều ty thể và tiêu bào điển hình kính hiển vi.



(Hình ảnh Mô bệnh học viêm giáp Hashimoto)

* **Tế bào hạt** (Chẩn đoán tế bào hạt bằng kỹ thuật nhuộm hút kim nhúng)

Tế bào hạt khá đặc trưng với tế bào hạt:

- Lympho bào: gặp nhiều nhất ở tuyến giáp thể rắn (với khoảng 60 đến 90% mô thành phần tế bào). Thông thường tế bào hạt với phần nhân của hạch phần viêm. Các lympho bào này thường là loại trưởng thành xen kẽ lympho chuyển đổi, trong đó có các nguyên bào miễn dịch, tế bào plasma,...

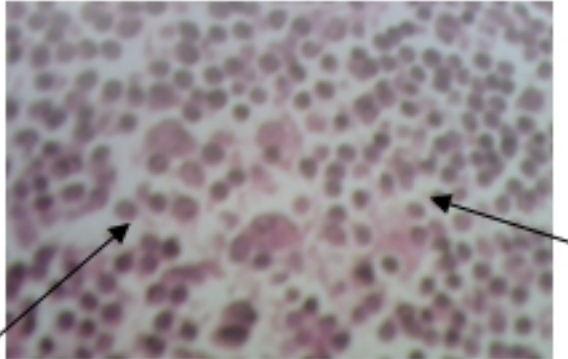
- Ít gặp hình nhân chia hay các tế bào thoái hóa. Cá biệt có nang hình nhân biệt thể

Viêm giáp Hashimoto và chẩn đoán giải phẫu bệnh

Vị trí bài Biên tập viên

Thứ ba, 12 Tháng 6 2012 21:00 - Lần cập nhật cuối Thứ sáu, 15 Tháng 6 2012 15:18

khôu giải mô tu lympho ác tính (lymphoma).



(Hình ảnh Tế bào học Viêm giáp Hashimoto)

- Tế bào lớn đa nhân: Ít khi có, nếu có thì thường không vượt quá 10% tổng số tế bào. Tế bào này thường nằm rải rác giữa các tế bào lympho, có thể xen kẽ với mô tế bào của nang tuyến giáp đã thoái hóa hay teo đi hoặc mô ít đi tế bào. Cần quan sát kỹ mới phát hiện được chính xác. Trong trường hợp hiếm hoi, những tế bào này có đường kính từ 15 đến 20 μm , bào tương rộng với nhiều hạt nhỏ màu hồng. Nhân thường tròn như nấm mốc giữa những cũng có thể to nhỏ không đều nhau và có hạt nhân to, nổi rõ. Tế bào riêng lẻ, xếp thành những dây ngắn có mô t hay hai hàng tế bào nhưng không thấy được hình vi nang.

- Mô tế bào thường hiếm, khó nhận rõ được tế bào tuyến, thường chúng bị chìm trong các đám lympho bào dày đặc. Ngoài ra nhiều hạt thoái hóa, sợi keo, tế bào sợi, bạch cầu đa nhân trung tính và đa nhân, tế bào đang bán liên, tế bào không liên đang hợp bào. Chết keo thường thường, dày mỏng không đều nhưng chưa khi nào tạo được mô t nổi bật rõ.

* Chẩn đoán phân biệt

Viêm giáp Hashimoto và chẩn đoán giải phẫu bệnh

Vị trí bài Biên tập viên

Thứ ba, 12 Tháng 6 2012 21:00 - Lần cập nhật cuối Thứ sáu, 15 Tháng 6 2012 15:18

+ Bệnh Basedow: khó phân biệt khi bệnh mới phát triển vì cả 3 nhóm tổn thương: xâm nhập lympho bào- phá hủy tuyến- tăng sinh xơ còn chưa biểu hiện rõ. Tiến triển bệnh sẽ giúp chẩn đoán xác định.

+ U lympho tuyến nang tuyến nước bọt: loại này gây tổn thương tuyến nước bọt nên không di căn theo nhóm nút.

+ Bệnh u giáp đơn thuần hay không xác định, bao gồm các phì đại tuyến giáp, bệnh u giáp lan tủa dạng keo, bệnh u giáp nhu mô, ... : lympho bào tổn thương không nhiễm u nên mức độ nặng nhẹ khác nhau.

V. Điều trị

+ Liệu pháp corticoide: chỉ tác động đến viêm tại chỗ, ít ảnh hưởng đến quá trình tự miễn. Sử dụng trong giai đoạn bệnh phát triển nhanh gây đau. Prednisolone thích hợp nhất, liều dùng trung bình 30mg/ ngày.

+ Các thuốc ức chế miễn dịch khác như Zathioprine, Chlorambucil ít được chỉ định.

+ Kích thích giáp: Lithyroxine 100mg (Berthyrox 100mg)/ ngày để ức chế tiết TSH, làm giảm kích thích bệnh u giáp và điều trị suy giáp.

+ Phẫu thuật: cân nhắc, trong trường hợp bệnh u giáp nhân.

VI. Kết luận

- Viêm giáp Hashimoto là một bệnh tự miễn, tổn thương dẫn đến suy giáp.

Viêm giáp Hashimoto và chẩn đoán giả u bướu

Vị trí bài Biên tập viên

Thứ ba, 12 Tháng 6 2012 21:00 - Lần cập nhật cuối Thứ sáu, 15 Tháng 6 2012 15:18

- Lâm sàng rất dễ nhầm lẫn với bệnh Basedow, cần có chẩn đoán giả u bướu, theo dõi tiến triển bệnh.

- Ngoài yếu tố lâm sàng (giảm i, tăng i, diễn tiến bệnh), yếu tố quan trọng chẩn đoán viêm giáp Hashimoto là tiêu chuẩn giả u bướu và miễn dịch.

- Chẩn đoán tế bào học (FNA) trong trường hợp điển hình thường không khó, nhưng chẩn đoán giai đoạn bệnh, sự kết hợp mô tu lympho ác tính, phân biệt với mô tu ung thư nhũ khi khó thực hiện.

- Theo xu hướng chung hiện nay, cần phải đi sâu chẩn đoán các giai đoạn bệnh và vì thế phải chia ra làm nhiều type tế bào khác nhau nhằm nâng cao chất lượng phục vụ lâm sàng.

- Việc điều trị: sử dụng liệu pháp corticoide và kích thích giáp.

- Việc tiến triển bệnh: thường tiến triển theo chiều hướng ngày càng nặng, bướu giáp đôi khi to dần, có thể gây triệu chứng chèn ép. Cần theo dõi kỹ để xét phẫu thuật.

Tài liệu tham khảo

1- Nguyễn Sào Trung, 1998, *Bệnh học các tuyến và hệ thống*

2- Trần Phụng Hinh, 1983, *Tiến triển bệnh học*

Viêm giáp Hashimoto và chẩn đoán giai đoạn đầu bệnh

Viết bởi Biên tập viên

Thứ ba, 12 Tháng 6 2012 21:00 - Lần cập nhật cuối Thứ sáu, 15 Tháng 6 2012 15:18

Bs. CKI Nguyễn Xuân Hiền